TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 – GIA LAI** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 733/2026/QĐST-HNGĐ	*Gia Lai, ngày 24 tháng 07 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 650/2026/TLST-HNGĐ, ngày 09 tháng 07 năm 2026, giữa:

* ***Nguyên đơn:*** Chị Nguyễn Thị H, sinh ngày / /1992

Căn cước công dân số: , do Bộ Công an cấp ngày 17/11/2025.

Địa chỉ: Ngô Mây, phường Quy Nhơn Nam, tỉnh Gia Lai.

* ***Bị đơn***: Anh Nguyễn Đình Hồng N, sinh ngày / /1984

Căn cước công dân số: , do Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội cấp ngày 28/06/2022.

Địa chỉ: Phan Chu Trinh, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai.

Nơi đăng ký kết hôn: Tại UBND phường Thị Nại, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định (cũ) nay là phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 07 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 07 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Đình Hồng N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Chị H và anh N thống nhất có 03 con chung tên: Nguyễn Anh K, sinh ngày 27/07/2018; Nguyễn Quỳnh Phương N, sinh ngày 15/08/2020; Nguyễn Nhật U, sinh ngày 03/06/2023.

+ Việc nuôi con: Anh N trực tiếp nuôi dưỡng 03 (ba) con chung tên: Nguyễn Anh K, sinh ngày 27/07/2018; Nguyễn Quỳnh Phương N, sinh ngày 15/08/2020 và Nguyễn Nhật U, sinh ngày 03/06/2023;

+ Việc cấp dưỡng nuôi con: Chị H có nghĩa vụ cấp dưỡng: Cháu Nguyễn Anh K, sinh ngày 27/07/2018 4.000.000 đồng/tháng; cháu Nguyễn Quỳnh Phương N, sinh ngày 15/08/2020 3.000.000 đồng/tháng và Nguyễn Nhật U, sinh ngày 03/06/2023 3.000.000 đồng/tháng, kể từ tháng 08/2026 cho đến khi cháu K, N, U đủ 18 tuổi.

Vì lợi ích của con khi cần thiết hai bên có quyền xin thay đổi nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con;

Hai bên có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung không bên nào được ngăn cản, nếu lạm dụng việc thăm con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Toà án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung: Chị H và anh N thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí HNGĐ ST: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu theo quy định của pháp luật là 150.000 đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con chị H tự nguyện chịu theo quy định của pháp luật là 150.000 đồng nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng, theo biên lai số 0000353 ngày 09/07/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai. Chị H đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND KV1-GL;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Thân Trọng Hiền